Trung tâm Công báo và Tin học 27.09.2019 17:14:00 +07:00

Người ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
Cơ quan: Tỉnh Quảng Ngãi
Thời gian ký: 27.09.2019 10:50:52 +07:00

| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>TỈNH QUẢNG NGÃI | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 1403 /QĐ-UBND | *Quảng Ngãi, ngày 27 tháng 9 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
## Về việc phê duyệt điều chỉnh thiết kế cơ sở dự án: Kè sạt lở sông Liên, sông Tô thuộc xã Ba Chùa, Ba Cung và thị trấn Ba Tơ, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi (Giai đoạn I: Kè sạt lở sông Liên đoạn qua thị trấn Ba Tơ)

## CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ quy định về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 11/01/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định về một số nhiệm vụ quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và Quyết định số 32/2017/QĐ-UBND ngày 11/5/2017 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Khoản 2, Điều 16 Quy định về một số nhiệm vụ quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 11/01/2017 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 21/QĐ-UBND ngày 09/01/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng dự án: Kè sạt lở sông Liên, sông Tô thuộc xã Ba Chùa, Ba Cung và thị trấn Ba Tơ, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi (Giai đoạn I: Kè sạt lở sông Liên đoạn qua thị trấn Ba Tơ);

Căn cứ Quyết định số 1043/QĐ-UBND ngày 24/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình: Kè sạt lở sông Liên, sông Tô thuộc xã Ba Chùa, Ba Cung và thị trấn Ba Tơ, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi (Giai đoạn I: Kè sạt lở sông Liên đoạn qua thị trấn Ba Tơ);

Xét đề nghị của UBND huyện Ba Tơ (chủ đầu tư) tại Tờ trình số 126/TTr-UBND ngày 04/9/2019 và đề xuất của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 2541/SNNPTNT ngày 19/9/2019,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh thiết kế cơ sở dự án: Kè sạt lở sông Liên, sông Tô thuộc xã Ba Chùa, Ba Cung và thị trấn Ba Tơ, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi (Giai đoạn I: Kè sạt lở sông Liên đoạn qua thị trấn Ba Tơ), với các nội dung chính sau:

1. Nội dung điều chỉnh thiết kế cơ sở dự án

a) Điều chỉnh cục bộ tuyến công trình: Theo thiết kế cơ sở (TKCS) được phê duyệt ban đầu, tuyến công trình bám sát chân cầu tràn sông Liên (cầu tràn cũ). Sau khi cầu sông Liên mới được xây dựng có mố cầu dịch ra phía sông nên cần phải điều chỉnh tuyến cho phù hợp với mố cầu sông Liên mới đã xây dựng hoàn thành.

b) Điều chỉnh cao trình đỉnh kè: Điều chỉnh cao trình đỉnh kè để phù hợp cho việc đấu nối với cầu sông Liên mới, cụ thể theo Bảng thông số kỹ thuật thiết kế cơ sở điều chỉnh tại khoản 2 Điều 1.

c) Điều chỉnh bề rộng đỉnh kè, cơ kè: Điều chỉnh bề rộng đỉnh kè B=7,5m thành B = (5,0 -:- 7,5)m; điều chỉnh bề rộng cơ kè từ 4,0m thành (3,0 -:- 5,0)m do việc điều chỉnh tuyến và để đảm bảo sự kết hợp hài hòa giữa công trình với các công trình lân cận như: Công viên tại cầu sông Liên, Kè Tài Năng đã xây dựng và Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu trung tâm thị trấn Ba Tơ đã được UBND huyện Ba Tơ phê duyệt tại Quyết định số 77/QĐ-UBND ngày 03/4/2019.

d) Điều chỉnh công trình thuộc kè ($K_0$ -:- $K_{0+730}$): Các công trình thuộc kè gồm bậc lên xuống và cống thoát nước. Các công trình này có thay đổi (bổ sung) cho phù hợp với hiện trạng dân sinh cũng như việc tiêu thoát nước hiện trạng và quy hoạch.

đ) Điều chỉnh kết cấu mái kè phần dưới cơ: Điều chỉnh kết cấu đá hộc lát khan có chít mạch nằm trong khung dầm bê tông cốt thép thành tấm lát bê tông đúc sẵn, liên kết âm dương 4 cạnh, kích thước (50x50x20)cm, lát trong khung dầm bê tông cốt thép; riêng đoạn kè từ ($K_{0+513}$ -:- $K_{0+590}$) có kết cấu bê tông cốt thép đổ tại chỗ.

e) Điều chỉnh kết cấu chân kè:

- Loại 1 (Áp dụng với chân kè trên nền đất): Bằng ống buy có đường kính trong D100cm, cao H=200cm kết hợp cuội sỏi lòng sông tận dụng và rọ đá *(cắt giảm 01 rọ theo chiều ngang kè)*.

- Loại 2 (Áp dụng với chân kè trên nền đá): Bằng bê tông có khoan neo thép vào nền đá, điều chỉnh tăng kích thước khối bê tông chân kè.

2. Thông số kỹ thuật thiết kế cơ sở điều chỉnh

| TT | Nội dung điều chỉnh | Thiết kế cơ sở đã được phê duyệt tại Quyết định số 21/QĐ-UBND ngày 09/01/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh | Thiết kế cơ sở (Điều chỉnh) |
|---|---|---|---|
| 1 | Tuyến công trình | Chiều dài L=1.317m | Chiều dài L=1.317m |
| | | Bám sát theo bờ sông hiện trạng chỉ điều chỉnh cục bộ một số đoạn nhằm đảm bảo cong trơn thuận, hạn chế mất đất và tạo cảnh quan | Bám theo tuyến TKCS đã phê duyệt; điều chỉnh cục bộ dịch ra phía sông lớn nhất 6m tại vị trí cầu sông Liên mới cho phù hợp với mố cầu và đảm bảo kết nối hài hòa với các công trình lân cận |
| 2 | Cao trình đỉnh kè | | |
| | Tại $K_0$ | +49,87m | +49,50m |
| | Tại $K_{0+280}$ | +48,85m | +49,50m |
| | Tại $K_{0+730}$ | +49,92m | +48,85m |
| 3 | Bề rộng đỉnh kè, cơ kè | | |
| | Bề rộng đỉnh kè | 7,5m | 5m đến 7,5m |
| | Bề rộng cơ kè | 4m | 3m đến 5m |
| 4 | Công trình thuộc kè | 17 | 20 |
| | Bậc cấp | 10 | 10 |
| | Cống thoát nước | 07 | 10 |
| 5 | Kết cấu mái kè phần dưới cơ | | |
| | Mái dưới cơ | Đá hộc xếp khan có chít mạch trong khung dầm bê tông cốt thép | Tấm lát bê tông đúc sẵn, liên kết âm dương 4 cạnh, kích thước (50x50x20)cm, lát trong khung dầm bê tông cốt thép; riêng đoạn kè từ ($K_{0+513}$ -:- $K_{0+590}$) có kết cấu bê tông cốt thép đổ tại chỗ |
| 6 | Kết cấu chân kè | | |
| | | - Loại 1 (áp dụng với chân kè trên nền đất): Bằng ống buy có đường kính trong D100cm, cao H=200cm kết hợp đá hộc và rọ đá.<br>- Loại 2 (áp dụng với chân kè trên nền đá): Bằng bê tông có khoan neo thép vào nền đá. | - Loại 1 (áp dụng với chân kè trên nền đất): Bằng ống buy có đường kính trong D=100cm, chiều cao H=200cm kết hợp cuội sỏi lòng sông tận dụng và rọ đá *(cắt giảm 01 rọ theo chiều ngang kè).*<br>- Loại 2 (áp dụng với chân kè trên nền đá): Bằng bê tông có khoan neo thép vào nền đá, điều chỉnh tăng kích thước khối bê tông chân kè. |

*Chú thích:* Cao trình được xác định theo Hệ cao độ Quốc gia.

**Điều 2.** Chủ đầu tư chịu trách nhiệm:

1. Thực hiện đầy đủ các quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; quản lý chặt chẽ kinh phí của dự án trong phạm vi tổng mức đầu tư được duyệt.

2. Thực hiện đầy đủ các nội dung kiến nghị nêu tại Công văn số 2541/SNNPTNT ngày 19/9/2019 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các nội dung khác tại Quyết định số 21/QĐ-UBND ngày 09/01/2012 Chủ tịch UBND tỉnh không điều chỉnh tại Quyết định này vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND huyện Ba Tơ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 4;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP(NN), TH, CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TN(tnh565).

**CHỦ TỊCH**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

**Trần Ngọc Căng**